

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ MUỐI NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Muối Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 590/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Sơn La về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 3193/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Sơn La về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 28/7/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Muối Nội lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Xét Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 12/12/2025 của UBND xã Muối Nội; Báo cáo thẩm tra số 08/BC-BKTNS ngày 16/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và tổng hợp ý kiến thảo luận tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2026-2030

1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiệu quả và bền vững; phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường; chú trọng phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, giảm nghèo, giải quyết việc làm; tăng cường cải cách hành chính, thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ Nhân dân.

2. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026-2030 (15 chỉ tiêu)

2.1. Về kinh tế (04 chỉ tiêu)

(1) Tổng thu ngân sách trên địa bàn giai đoạn 2026 - 2030 đạt 3.850 triệu đồng.

(2) Tổng diện tích, sản lượng một số loại cây trồng, sản phẩm chăn nuôi chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030: Diện tích trồng cà phê đạt 2.520 ha; Sản lượng cây lương thực có hạt đạt 13.882 tấn; Sản lượng cà phê quả đạt 150.420 tấn. Tổng đàn trâu đạt 500 con; tổng đàn bò đạt 4.865 con; tổng đàn lợn đạt 5.380 con; tổng đàn dê đạt 2.860 con; tổng đàn gia cầm các loại đạt 87 nghìn con; sản lượng nuôi trồng và đánh bắt thủy sản đạt 52,82 tấn.

(3) Tỷ lệ lao động qua đào tạo phần đầu đến năm 2030 đạt từ 50% trở lên.

(4) Tỷ lệ đường giao thông nông thôn được cứng hóa đến năm 2030 đạt 68%.

2.2. Về xã hội (08 chỉ tiêu)

(1) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030 phần đầu đạt 100%.

(2) Tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2030 giảm xuống dưới 15,51%.

(3) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 100%.

(4) Đến năm 2030, 100% số bản có băng rộng cố định.

(5) Đến năm 2030, đạt 9/19 tiêu chí nông thôn mới trở lên.

(6) Đến năm 2030, tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hoá đạt 78% trở lên.

(7) Phần đầu 100% khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được ủy quyền quản lý đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

(8) Phần đầu 100% cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn không có ma túy; 33% trở lên số bản đạt tiêu chuẩn không có ma túy.

2.3. Về môi trường (03 chỉ tiêu)

(1) Duy trì tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

(2) Đến năm 2030, tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt từ 90% trở lên.

(3) Đến năm 2030, tỷ lệ che phủ rừng ổn định bao gồm diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên đất dốc, cây phân tán quy đổi diện tích đến năm 2030 đạt từ 43% trở lên.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phát triển kinh tế - xã hội

a) Lĩnh vực nông nghiệp

Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng từng bản: duy trì diện tích cây ăn quả hiện có (nhãn, xoài) ở các bản có độ cao kết hợp thâm canh, chăm sóc các loại cây trồng vật nuôi để nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng. Tăng cường công tác hướng dẫn, chuyển giao kỹ thuật, khoa học công nghệ cho nông dân.

b) Lĩnh vực lâm nghiệp

Đẩy mạnh khoanh nuôi, bảo vệ rừng tự nhiên; trồng rừng sản xuất theo quy hoạch và phát triển cây lâm nghiệp có giá trị kinh tế cao. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác, vận chuyển lâm sản; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ rừng. Khuyến khích người dân tham gia các mô hình trồng rừng gắn với chi trả dịch vụ môi trường rừng.

c) Thương mại - Dịch vụ

Hoàn thiện hệ thống chợ trung tâm xã, chợ phiên ở các bản để thúc đẩy tiêu thụ nông sản địa phương. Kêu gọi các doanh nghiệp, HTX liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị; từng bước xây dựng nhãn hiệu hàng hóa của địa phương. Phát triển các dịch vụ sửa chữa nông cụ, vận tải hàng hóa, logistics phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân.

d) Đầu tư kết cấu hạ tầng

Ưu tiên nguồn lực để xây dựng, nâng cấp các tuyến đường nội bản, liên bản, hệ thống kênh mương thủy lợi, cầu treo dân sinh. Phối hợp với các cấp để đầu tư điện, nước sinh hoạt đến 100% hộ dân. Xây dựng và nâng cấp trường học, trạm y tế, nhà văn hóa đảm bảo chuẩn nông thôn mới.

e) Giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội

Triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, hỗ trợ sinh kế, xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo. Tăng cường dạy nghề cho lao động nông thôn; kết nối xuất khẩu lao động để tạo việc làm và thu nhập ổn định. Đảm bảo người dân tiếp cận đầy đủ chính sách bảo hiểm y tế, trợ cấp xã hội, khám chữa bệnh định kỳ...

2. Quốc phòng - An ninh

a) Tăng cường tiềm lực quốc phòng

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; xây dựng, kiện toàn lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo đủ về số lượng, vững về chất lượng, đặc biệt là tại các bản giáp ranh, vùng sâu. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh cho các đối tượng theo đối tượng; chú trọng bồi dưỡng cho cán bộ chủ chốt cấp xã, trưởng bản, bí thư chi bộ. Chủ động phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã, nâng cao năng lực xử lý tình huống phức tạp.

b) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Nắm chắc tình hình an ninh nội bộ, an ninh tôn giáo, dân tộc; chủ động phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các hoạt động phá hoại tư tưởng, lợi dụng không gian mạng để kích động, xuyên tạc, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân. Đẩy mạnh công tác quản lý cư trú, tạm trú, tạm vắng; kiểm tra thường xuyên các cơ sở kinh doanh có điều kiện như karaoke, nhà nghỉ, dịch vụ internet. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự như trộm cắp, buôn bán ma túy, bạo lực gia đình, tảo hôn, hôn nhân cận huyết...

c) Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Củng cố, nhân rộng các mô hình hiệu quả như: “Tổ liên gia tự quản về ANTT”, “Camera an ninh bản”, “Dòng họ không có người vi phạm pháp luật”... Phát huy vai trò già làng, trưởng bản, người có uy tín trong công tác vận động nhân dân tham gia tố giác tội phạm, hòa giải mâu thuẫn, giữ gìn an ninh trật tự tại cơ sở. Tổ chức Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm gắn với biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể tiêu biểu.

d) Phối hợp hiệu quả giữa các lực lượng

Tăng cường phối hợp giữa công an, quân sự, các tổ chức chính trị – xã hội trong việc tuyên truyền pháp luật, tuân tra kiểm soát, giải quyết các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở. Phát huy vai trò Công an xã chính quy trong việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về công tác đảm bảo ANTT. Chủ động kết nối với Công an tỉnh để kịp thời tiếp nhận hỗ trợ, huấn luyện chuyên môn, xử lý các tình huống phức tạp vượt thẩm quyền. Tiếp tục tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, biên giới lãnh thổ.

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát triển kinh tế xanh, nhanh, bền vững

Tập trung tháo gỡ khó khăn, cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật đối với các cấp chính quyền và người dân, doanh nghiệp, giảm thiểu rủi ro pháp lý và chi phí tuân thủ pháp luật đối với xã hội, tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục công khai, minh bạch quy trình, thủ tục hành chính đơn giản, dễ hiểu, dễ tra cứu, cập nhật thường xuyên đầy đủ thông tin đối với các quy trình thủ tục hành chính, các quy hoạch về sử dụng đất, quy hoạch ngành, quy hoạch chung xây dựng; các thông tin về ngân sách, mời thầu... để nhà đầu tư, cộng đồng doanh nghiệp dễ tiếp cận và tìm hiểu cơ hội đầu tư, kinh doanh. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính để giảm thời gian thực hiện thủ tục và chi phí cho doanh nghiệp, người dân, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh phát triển công nghệ thông tin, từng bước thực hiện chính phủ điện tử cải tiến hình thức cung cấp dịch vụ công theo hướng trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp, mọi lúc, mọi nơi.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chú trọng rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính không còn phù hợp, bảo đảm thực chất, hiệu quả để giảm thời gian thực hiện thủ tục và chi phí cho doanh nghiệp, người dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, từng bước thực hiện chính phủ điện tử, cải tiến hình thức cung cấp dịch vụ công theo hướng trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp, mọi lúc, mọi nơi.

2. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho đầu tư phát triển

gắn với phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội

Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách đảm bảo yêu cầu siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính; chủ động sử dụng dự phòng, dự trữ và nguồn lực tại chỗ để chi phòng, chống dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định. Tăng cường quản lý, chống thất thu, chuyển giá, gian lận thương mại, trốn thuế; tích cực thu hồi nợ thuế, quản lý 100% người nộp thuế, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí phát sinh, không phát sinh nợ thuế mới. Thực hiện chính sách bồi dưỡng nguồn thu ổn định, bền vững; tăng cường khai thác nguồn thu mới. Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân tích, dự báo những yếu tố ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tập trung đánh giá, khai thác các nguồn thu tiềm năng, mở rộng cơ sở tính thuế, điều chỉnh phạm vi, đối tượng. Đẩy mạnh công tác quy hoạch sử dụng đất; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giải quyết nhanh các thủ tục về bồi thường giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch; định giá đất, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất, chuyển quyền sử dụng đất; quản lý và khai thác hiệu quả các nguồn lực đầu tư từ đất. Thực hiện hiệu quả chương trình hành động về Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030, trọng tâm công tác quản lý thuế là dựa trên nền tảng thuế điện tử, triển khai có hiệu quả các chức năng quản lý thuế.

Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư của Nhà nước. Triển khai hiệu quả kế hoạch đầu tư công, có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là các dự án quan trọng, các công trình trọng điểm của xã. Tập trung xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đẩy mạnh tiến độ giải ngân các nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; trong đó yêu cầu các chủ đầu tư có các giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Đẩy mạnh triển khai kế hoạch đầu tư công, hoàn thành các chương trình, dự án theo đúng kế hoạch đầu tư công đã được phê duyệt. Triển khai các nội dung có liên quan được phê duyệt tại quy hoạch tỉnh; quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và các quy hoạch khác đảm bảo thống nhất đồng bộ, đúng quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh huy động xã hội hóa đầu tư phát triển; tập trung đầu tư, kêu gọi đầu tư vào các dự án trọng điểm, dự án có sức lan tỏa, dẫn dắt sự phát triển của các ngành, lĩnh vực; thu hút đầu tư các dự án hạ tầng; dự án khu đô thị mới, khu dân cư; các dự án phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch; giải quyết dứt điểm các khó khăn vướng mắc trong triển khai các dự án thu hút đầu tư chậm tiến độ. Huy động nguồn lực khu vực dân doanh tham gia phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ theo hướng công khai, minh bạch, đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà

nước, nhà đầu tư và xã hội.

3. Đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực, sản phẩm

Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng xây dựng nền nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa lớn. Phát triển nền nông nghiệp thông minh, tuần hoàn, hội nhập quốc tế, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh phát triển thị trường tiêu thụ nông sản trong nước và ngoài nước.

Khai thác, phát huy tiềm năng, nâng cao giá trị gia tăng, thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, mở rộng năng lực sản xuất nhất là các sản phẩm công nghiệp chế biến sâu, gắn với xây dựng thương hiệu tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ và đẩy mạnh xuất khẩu. Chú trọng tập trung cho phát triển công nghiệp chế biến nông sản theo Nghị quyết 06/NQ-TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, gắn với khai thác tiềm năng các vùng nguyên liệu, đẩy mạnh sản xuất, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp địa phương; hỗ trợ, tạo điều kiện để các chủ đầu tư khai thác hiệu quả công suất các nhà máy chế biến lớn trên địa bàn.

Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, đa dạng hóa các loại hình xúc tiến thương mại, đổi mới nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số vào hoạt động xúc tiến thương mại như hội chợ trong môi trường thực tế ảo, hội nghị kết nối trực tuyến.... Tiếp tục tập trung thu hút các doanh nghiệp đầu tư nhà máy chế biến, bảo quản các sản phẩm chất lượng cao đủ điều kiện xuất khẩu vào các thị trường khó tính.

Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch theo hướng trọng tâm, trọng điểm. Huy động, thu hút các nguồn lực tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, kỹ thuật du lịch có trọng tâm, trọng điểm.

Tạo môi trường thuận lợi để khu vực kinh tế tư nhân phát triển. Cùng cố, nâng cao năng lực hoạt động của hợp tác xã hiện có, khuyến khích các hợp tác xã mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển số lượng thành viên, tăng cường huy động vốn để mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh; tăng cường hợp tác, liên kết với các Tập đoàn kinh tế lớn đẩy mạnh khâu sơ chế, bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản sau thu hoạch.

4. Phát triển văn hóa, xã hội và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân

Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế, tạo nền tảng vững chắc để phát triển hệ thống y tế công bằng, hiệu quả, chất lượng và bền vững, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của các tầng lớp nhân dân. Phân đầu mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và tinh thần thái độ phục vụ tại các cơ sở điều trị; đẩy mạnh việc triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát triển dân số bền vững, kiểm soát tốc độ tăng dân số, hạn chế mất cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số. Duy trì và

mở rộng đối tượng dân số tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tiến tới thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế toàn dân. Tập trung nguồn lực đầu tư để nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là y tế cơ sở.

Thực hiện có hiệu quả mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh hộ nghèo mới; quan tâm hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu và được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Xây dựng và phát triển văn hóa toàn diện, bền vững, tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa các dân tộc. Tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục, nhất là chất lượng dạy và học ngoại ngữ; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; làm tốt công tác chăm sóc các đối tượng chính sách, đối tượng xã hội. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp và dịch vụ.

Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả, tạo sự đồng thuận xã hội, đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông hiện đại, an toàn có dung lượng lớn, tốc độ cao; cung cấp các dịch vụ viễn thông với chất lượng tốt, giá cước hợp lý trên cơ sở cạnh tranh nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của người sử dụng dịch vụ. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tập trung chuyển đổi số để tạo nền tảng, cơ sở cho hoàn thiện chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số, phát triển dịch vụ đô thị thông minh; tập trung cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

5. Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển dịch cơ cấu lao động. Đa dạng hoá các hình thức, các phương pháp dạy nghề phù hợp với đối tượng học nghề và nhu cầu của xã hội; phát triển mạnh các hình thức dạy nghề cho lao động nông thôn, ưu tiên đào tạo nhân lực cho các dân tộc thiểu số và các vùng đặc biệt khó khăn bằng các hình thức phù hợp, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, xây dựng nhiệm vụ khoa học và công nghệ; xây dựng và phát triển các văn bằng bảo hộ (*thương hiệu*) sát với thực tiễn. Thu hút doanh nghiệp tham gia thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, đặc biệt là các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị có tiềm năng xuất khẩu; nhân rộng các mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến vào sản xuất.

6. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn, đảm bảo quỹ đất cho đầu tư phát triển. Tập trung

tháo gỡ khó khăn vướng mắc lĩnh vực tài nguyên và môi trường trong công tác giao đất, cho thuê đất, bồi thường, hỗ trợ, giải pháp mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với các tổ chức và cá nhân trên địa bàn. Quản lý các dự án khai thác tài nguyên nước, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, phục hồi suy thoái.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường, thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, xác nhận, tập trung vào các cơ sở phát sinh chất thải lớn, các dự án lớn, tiềm ẩn nguy cơ gây ra các sự cố môi trường. Nâng cao năng lực quản lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị và nông thôn, trọng tâm là việc phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, nâng cao năng lực thu gom; triển khai một số mô hình điểm về xử lý chất thải nông thôn; vận hành hoạt động các bãi chôn lấp chất thải hợp vệ sinh; tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa.

Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; có những giải pháp kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, sớm ổn định sản xuất và phát triển kinh tế của nhân dân và của tỉnh. Nâng cao khả năng chống chịu; huy động nguồn lực đầu tư các công trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai; phòng, chống ngập úng đô thị.

7. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo chủ trương của tỉnh. Thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi đôi với xác định vị trí việc làm. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm trong thực thi công vụ; tăng cường thực hiện văn hóa công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực một cách hiệu quả và không hình thức, trước hết là trong hệ thống hành chính nhà nước; kiên quyết ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; chủ động xử lý có hiệu quả các vụ việc, vụ án phức tạp, tồn đọng kéo dài, dư luận xã hội quan tâm.

8. Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

Tiếp tục củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận biên phòng toàn dân gắn với quốc phòng toàn dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, chú trọng vùng sâu, vùng xa. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Bảo vệ vững chắc an ninh đối ngoại, an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh thông tin truyền thông, an ninh mạng, các sự kiện chính trị, ngày lễ lớn, hội nghị... Triển khai các giải pháp đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, về ma túy, về kinh tế, chức vụ, tham nhũng, môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự nhất là quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài, phòng cháy chữa cháy, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông.

Tiếp tục tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, biên giới lãnh thổ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND xã tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các vị đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. HĐND xã kêu gọi nhân dân các dân tộc, chiến sỹ các lực lượng vũ trang, cán bộ, công chức, viên chức nêu cao tinh thần yêu nước, đoàn kết huy động mọi nguồn lực, vượt qua khó khăn thách thức, phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.

Nghị quyết này đã được HĐND xã Muối Nọi khoá XXI, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- TT Đảng uỷ xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Lưu VT, KT (Tuần).

CHỦ TỊCH

Vũ Quang Huy